

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,177.50 <b>-0.45%</b>	229.26 <b>-0.22%</b>	87.45 <b>-0.31%</b>	37,905.45 <b>-0.25%</b>	36,517.57 <b>-0.08%</b>	16,627.09 <b>-0.34%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**▲ Giao dịch trong vùng 117x-1180\***

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm -5.36 điểm (-0.45%) về mức 1177.5 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 12.78 nghìn tỷ đồng, giảm 20.1% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -5.71 điểm (-0.48%) về mức 1183.85 điểm, trong đó nghiêng về bên bán nhiều hơn với 25 mã giảm, 5 mã tăng.

Lực bán chủ động áp đảo bên mua trong suốt phiên giao dịch tập trung chủ yếu ở nhóm VN30 (-0.48%) khi 25/30 mã giảm kéo giảm điểm chỉ số gồm VHM (-0.7 điểm), VCB (-0.69 điểm), CTG (-0.6 điểm). NĐT nước ngoài mua ròng +234.4 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm STB (+137.7 tỷ), VCG (+112.5 tỷ), HCM (+67.27 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm DGC (-54.17 tỷ), VND (-41.63 tỷ), KBC (-33.78 tỷ).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0.45%), HNXIndex (-0.22%), UPCOMIndex (-0.31%), VN30 (-0.48%), HNX30 (-0.33%), VNMIID (-0.15%), VNSML (-0.05%), VNDIAMOND (-0.05%), VNFINLEAD (-0.19%), VNCOND (-0.38%), VNCONS (-0.34%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm TCB (+0.43 điểm), BCM (+0.2 điểm), PNJ (+0.17 điểm) trong khi đó cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm VHM (-0.7 điểm), VCB (-0.69 điểm), CTG (-0.6 điểm). NĐT nước ngoài mua ròng +234.4 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất gồm STB (+137.7 tỷ), VCG (+112.5 tỷ), HCM (+67.27 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm DGC (-54.17 tỷ), VND (-41.63 tỷ), KBC (-33.78 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

VN-Index điều chỉnh ngay sau khi tiếp cận vùng kháng cự 1185 điểm, các cổ phiếu giảm chủ yếu đến từ các nhóm có sức ảnh hưởng lớn đến chỉ số như Ngân hàng, Bất động sản, Chứng khoán. Điểm sáng trong phiên là thị trường điều chỉnh với thanh khoản thấp. Trên biểu đồ khung ngày VN-Index duy trì xu hướng tăng và chưa phá vỡ các mốc hỗ trợ quan, tuy nhiên đã quanh lắt tại đây là điều khó tránh khỏi.

Tại biểu đồ 1H, đường giá đã cắt xuống đường MA10 và ngay lập tức có phản ứng khi chạm MA20. Các chỉ báo kỹ thuật MFI, RSI, Stoch đều đã chạm đến vùng quá mua, MACD đã xuất hiện 1 phân kỳ cho tín hiệu chỉ số VN-Index đang đi vào vùng rủi ro. Như vậy, nhà đầu tư cần quan sát thận trọng mức thanh khoản của VN-Index và cổ phiếu, cùng tâm lý của thị trường trong tuần giao dịch này.

Ở kịch bản rủi ro trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index đã hồi phục tới mốc kháng cự mạnh 1.184 điểm, gần với kênh xu hướng giảm dài hạn (trên hình đồ thị). Tại đây phản ứng của thị trường diễn biến khó lường và có thể điều chỉnh rất nhanh.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

VN-Index gặp điều chỉnh tại vùng rung lắc 1184± điểm, dư địa tăng ở tuần này không còn nhiều. Ở thời điểm tuần giao dịch này, nhà đầu tư đã có lãi thì chủ động thu gọn danh mục, đặt mức chặn lãi để tối đa hóa lợi nhuận đã có nếu thị trường rơi vào thế rủi ro.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là 1130 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo ngành hàng (19/01/2024)

**TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

- Nhật Bản: Bơi giữ nguyên lãi suất ở mức siêu thấp
- Moody's hạ triển vọng tín nhiệm nợ của các nước châu Á xuống mức tiêu cực
- Bloomberg: Trung Quốc cân nhắc gói giải cứu thị trường chứng khoán trị giá 278 tỷ USD

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Cảng thẳng Biển Đông: Cước vận tải container tăng vọt, Bộ GTVT chỉ đạo khẩn
- Phân tích thay đổi cấu trúc GDP của Việt Nam từ 2010-2023: Công nghiệp chế biến, chế tạo lớn nhưng chưa mạnh
- Xuất khẩu thép HRC gấp 2,6 lần năm 2022
- Cung tiền ở Việt Nam và Mỹ
- Hà Đô muốn đầu tư hai cụm công nghiệp 100 ha tại Ninh Thuận

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 22/01/2024: Công bố thành phần cổ phiếu mới trong rổ VN30
- 25/01/2024: Công bố sơ bộ GDP

**Chi số thị trường Việt Nam**

	23/01/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,177.50	-0.45%	2.03%	4.42%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	15,079.08	-19.30%	19.40%	8.08%
HNX	229.26	-0.22%	0.75%	-1.06%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,324.63	6.69%	9.25%	-13.83%
Upcom	87.45	-0.31%	0.97%	2.46%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	598.34	-0.71%	23.87%	44.43%
P/E VNIndex (x)	14.03	-0.78%	0.65%	3.24%
P/B VNIndex (x)	1.74	-0.57%	1.16%	3.57%

**TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS**

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	HSG	29/12/2023	22,700	27,000	22,850	20,000	18.94%	0.66%	Bán
2	VIX	12/01/2024	17,200	20,000	17,350	16,000	16.28%	0.87%	Bán
3	BVH	12/01/2024	42,000	48,000	40,800	37,000	14.29%	-2.86%	Bán
4	STB	17/01/2024	29,900	32,000	30,500	28,700	7.02%	2.01%	Bán
5	SHB	17/01/2024	12,200	14,000	12,100	11,800	14.75%	-0.82%	Bán
6	HPG	17/01/2024	27,800	29,000	28,350	26,500	4.32%	1.98%	Bán
7	HDG	17/01/2024	26,150	29,000	26,000	24,400	10.90%	-0.57%	Bán

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TCB <b>1.43%</b>	NVL <b>-1.73%</b>	BID <b>6.01%</b>	BVH <b>-0.49%</b>	MBB <b>20.27%</b>	SAB <b>-4.99%</b>
2	STB <b>0.83%</b>	MWG <b>-1.63%</b>	MWG <b>5.83%</b>	VJC <b>-0.19%</b>	CTG <b>19.26%</b>	NVL <b>-3.95%</b>
3	PLX <b>0.29%</b>	VHM <b>-1.51%</b>	HPG <b>4.61%</b>	SAB <b>-0.17%</b>	BID <b>17.90%</b>	GAS <b>-2.69%</b>
4	HPG <b>0.18%</b>	CTG <b>-1.38%</b>	NVL <b>4.29%</b>	ACB <b>15.78%</b>	VIC <b>15.78%</b>	VIC <b>-2.60%</b>
5	BAF <b>0.09%</b>	SAB <b>-0.99%</b>	KDH <b>4.02%</b>	TCB <b>14.17%</b>	VNM <b>14.17%</b>	VNM <b>-1.72%</b>

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PSH <b>6.97%</b>	LGC <b>-6.91%</b>	HBC <b>14.81%</b>	LGC <b>-7.76%</b>	HNG <b>26.21%</b>	PSH <b>-26.43%</b>
2	HNG <b>6.90%</b>	SVC <b>-2.42%</b>	BSI <b>14.57%</b>	PGD <b>-3.17%</b>	BMP <b>22.54%</b>	ITA <b>-12.75%</b>
3	PC1 <b>6.60%</b>	DGC <b>-2.08%</b>	HNA <b>12.91%</b>	TRA <b>-3.12%</b>	HBC <b>17.31%</b>	VGC <b>-8.11%</b>
4	HAG <b>4.64%</b>	BAF <b>-1.92%</b>	HAG <b>10.15%</b>	PGV <b>-2.14%</b>	SIP <b>17.21%</b>	GEX <b>-6.91%</b>
5	PNJ <b>2.39%</b>	PTB <b>-1.75%</b>	SIP <b>10.08%</b>	DGC <b>-2.08%</b>	TMP <b>15.88%</b>	ANV <b>-6.08%</b>

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	TVB <b>6.97%</b>	VDP <b>-5.13%</b>	TVB <b>32.21%</b>	FIR <b>-24.53%</b>	TVB <b>35.77%</b>	FIR <b>-52.15%</b>
2	CCI <b>6.95%</b>	TCĐ <b>-3.82%</b>	VFG <b>25.35%</b>	PMG <b>-12.00%</b>	BMC <b>32.67%</b>	VMD <b>-16.56%</b>
3	SSC <b>6.93%</b>	PET <b>-3.59%</b>	CSV <b>16.74%</b>	VPS <b>-8.18%</b>	VFG <b>23.97%</b>	QCG <b>-15.25%</b>
4	APC <b>6.52%</b>	TMS <b>-3.40%</b>	MCP <b>14.41%</b>	RDP <b>-7.05%</b>	CSV <b>22.74%</b>	CIG <b>-12.43%</b>
5	VTO <b>6.32%</b>	FIR <b>-3.38%</b>	SMC <b>12.00%</b>	VDP <b>-6.33%</b>	HMC <b>20.79%</b>	PTC <b>-12.40%</b>

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	23/01/2024	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	16,627.09	-0.34%	0.03%	-0.79%
Dow Jones	37,905.45	-0.25%	0.83%	4.57%
FTSE 100	7,485.73	-0.03%	-1.44%	-0.91%
Nikkei 225	36,517.57	-0.08%	1.72%	11.14%
S&P 500	4,864.60	0.29%	1.69%	5.65%

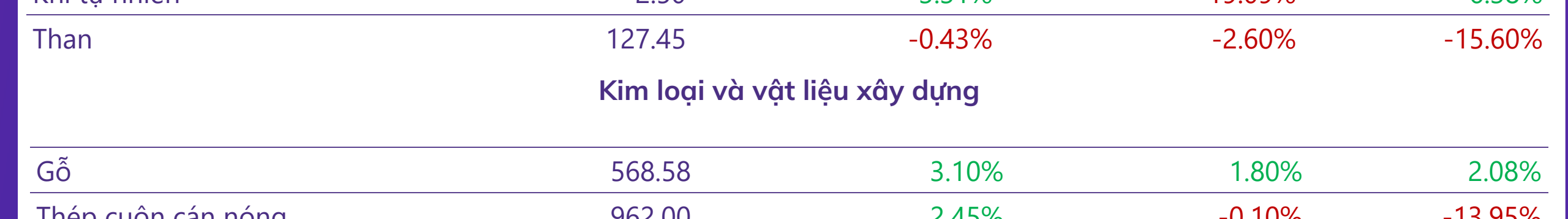
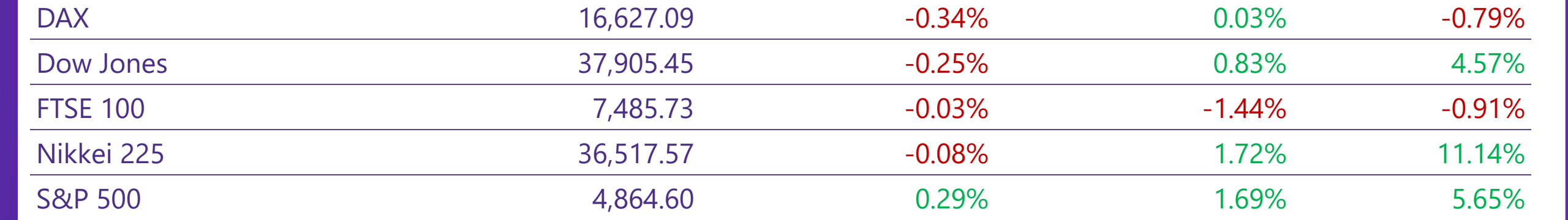
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,565.00	0.06%	0.39%	1.18%
USD/JPY	148.34	0.17%	1.79%	3.82%
GBP/USD	1.27	0.00%	0.00%	0.79%
EUR/USD	1.09	0.00%	0.00%	0.00%

<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	79.74	-0.40%	2.03%	4.58%
Khí tự nhiên	2.50	3.31%	-19.09%	6.38%
Than	127.45	-0.43%	-2.60%	-15.60%

<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Gỗ	568.58	3.10%	1.80%	2.08%
Gép cuộn cán nóng	962.00	2.45%	-1.10%	-13.95%
Bạc	22.46	1.72%	-3.19%	-1.45%
Đồng	3.79	0.80%	1.61%	0.26%
Vàng	2,028.47	0.37%	-1.27%	2.38%
Quặng sắt	132.50	0.00%	-0.38%	-4.33%
Thép	3,876.00	-0.05%	1.52%	-2.78%

<b>Nông nghiệp</b>				
Đường	23.75	1.06%	9.90%	1.67%
Cà phê	192.95	0.36%	7.19%	1.23%
Lợn hơi	73.10	3.06%	1.67%	5.97%
Lúa mì	594.75	-0.29%	-0.15%	-2.42%
Cao su	153.00	0.86%	-0.71%	6.32%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 23/01/2024**



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên			6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên		
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	1,352,311	1,438,311	EIVFVN30	1,111,111	1,011,111
VCG	1,070,202	1,070,202	PC1	1,000,000	1,000,000
HCM	67,307	392,800	NBB	6,425	300,000
VPB	46,393	349,900	FUEFVNDD	4,454	163,000
VRE	36,112	1,520,860	HSG	4,291	186,700

Top 5 bán			Top 5 bán		
	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	-2,320,000	-518,000	NAB	-1,000,000	-1,000,000
CEO	-1,800,000	-1,800,000	FPT	-1,000,000	-709,000
KBC	-1,200,000	-1,200,000	VPB	-1,000,000	-1,000,000
VND	-1,100,000	-1,100,000	HPG	-1,000,000	-1,000,000
DGC	-1,000,000	-60,000	STB	-1,000,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm Đầu tư ABS

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest tự đây

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển hành, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

**BEST STOCK TRADING APP ABS INVEST**

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)